



Tuần Báo Vô Vi

5 tháng 2 năm 2012

Số 67

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Cuộc sống của con người tại sao gọi là tạm?
- 2) Bé nhận rất nhiều thơ khắp các nơi gửi về, vừa đọc thơ vừa thuyết pháp, Bé làm sao đủ thì giờ để phúc đáp thơ từ được ?
- 3) Sự nô nức muốn tương ngộ với Bé do đâu mà có ?
- 4) Hôm nay Bé bắt đầu dọn về nhà cũ, và chuẩn bị cho cuộc Mỹ du ngày 02-07-93, Bé cũng sẽ chung sống với một số bạn đạo chung hợp tại Boston, Bé phải làm việc như vậy có mệt không ?
- 5) Hôm nay là ngày đúng hẹn ra đi Boston của Bé, Bé có chuẩn bị cho cuộc sống chung sẽ ra sao ?
- 6) Bé đã đến nơi bình an, mọi người gặp lại Bé đều vui và tự cảm thấy thanh nhẹ, tại sao ?
- 7) Bé khó ngủ thâu đêm tại sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 28 tháng 7 năm 1993 1) Hỏi : Cuộc sống của con người tại sao gọi là tạm ? Đáp : Thưa, xác thân có tự thành người thì cũng sẽ có ngày tan biến qua một dạng tiến hóa khác. Nhìn xác người thì thấy rõ, từ lúc sơ sanh cho đến lúc già cơ hình đều phải thay đổi theo tuổi tác, không sao trẻ mãi được. Từ xa xưa cho đến nay, cứ vậy mà tiến hóa. May mắn cho người ngộ được pháp tu thiên hướng về tâm linh, thì sẽ không bị bỏ ngõ trong lúc phần hồn lìa xác, dừng mảnh trăng hoa theo chiều hướng phát triển của tâm linh. Kệ: Quy về thanh tịnh rõ hành trình Giềng mối khai minh tự xét mình Trung đạo tiến hòa tâm cõi mở Tự bi lớn rộng lại càng minh.	Ngày 29 tháng 6 năm 1993 2) Hỏi : Bé nhận rất nhiều thơ khắp các nơi gửi về, vừa đọc thơ vừa thuyết pháp, Bé làm sao đủ thì giờ để phúc đáp thơ từ được ? Đáp : Thưa, Bé dần thân học đạo Bé phải làm việc nhiều hơn người thường, thì Bé mới tiến bộ được. Thế gian vô nan sự, không có việc gì không giải quyết được, từ từ rồi cũng giải quyết xong. Kệ: Tu hành phát triển một lòng độ Giúp đỡ trần gian giải nắm mô Sáng chiếu quang minh tùy chuyển thức Tâm lành phát triển niệm Nam Mô.
Ngày 30 tháng 6 năm 1993 3) Hỏi : Sự nô nức muốn tương ngộ với Bé do đâu mà có ? Đáp : Thưa, sự nô nức muốn tương ngộ với Bé, do tâm thực hành hướng về thanh nhẹ mà thành. Cho nên khi gặp mặt mọi người đều vui, như mới nhận được món quà quý, lớn nhỏ cũng đều vậy, tâm hồn được sưởi ấm qua luồng điện của Bé quang chiếu. Kệ: Thực hành quán cái ý tâm siêu Hóa giải trần tâm đạt thức nhiều Kích động chơn hồn minh đạo pháp Bình tâm hành triển thật là siêu.	Ngày 1 tháng 7 năm 1993 4) Hỏi : Hôm nay Bé bắt đầu dọn về nhà cũ, và chuẩn bị cho cuộc Mỹ du ngày 02-07-93, Bé cũng sẽ chung sống với một số bạn đạo chung hợp tại Boston, Bé phải làm việc như vậy có mệt không ? Đáp : Thưa, Bé rất hoan hỉ được chung sống với các bạn đạo khắp các nơi và cùng chung giải quyết những chuyện nan giải trong cõi phù sanh tạm bợ này. Mọi người đều có cơ hội tự thức tâm mà tiếp tục trong hành trình tu học, tự khai triển tâm linh đến vô cùng. Kệ: Tâm tự thức triển vô cùng Giải nghiệp bình tâm xét xét nung Cõi tạm thực hành quy một mối Tâm linh hướng thượng cảm vô cùng.
Ngày 2 tháng 7 năm 1993 5) Hỏi : Hôm nay là ngày đúng hẹn ra đi Boston của Bé, Bé có chuẩn bị cho cuộc sống chung sẽ ra sao ? Đáp : Thưa, cuộc sống chung sẽ được vui hòa tốt đẹp, hướng về tình Trời cao quý mà phát triển tâm linh. Mọi người sẵn sàng đón rước Bé, niềm tin vui của Bé sẽ gắn liền tâm thức của bạn đạo. Kệ: Tình bạn chung vui sống thuở nào Thanh bình nhộn nhịp giải đổi trao Thương yêu tha thứ tình giao cảm Sống cảnh cùng vui giải ước ao.	Ngày 3 tháng 7 năm 1993 6) Hỏi : Bé đã đến nơi bình an, mọi người gặp lại Bé đều vui và tự cảm thấy thanh nhẹ, tại sao ? Đáp : Thưa, sự mong muốn tái ngộ đạt được mục đích thì người nào cũng vui cả, kể cả Bé cũng đồng vui. Bé cảm thấy khỏe, ngủ ngon và thiền tốt, Bé rất đội ơn Trời Phật cho Bé có cơ hội tái ngộ tất cả trong niềm tin sống động. Kệ: Tình thương sống động sống an vui Thanh tịnh Trời ban giới đạo mùi Nhớ tưởng Trời ban tình quý đẹp Anh em chung hội tự rèn trui.

Vui! Vui!

Lâu lâu Bé lại trở về
Nhìn nhau tận mắt giải mê cỗi trần
Đạo đời tự thức cân phân
Chung vui sống động ân cần dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Ít ai chung hợp vui say đạo đời
Tâm linh phát triển hợp thời
Sống trong căn bản đời đời yên vui
Chung hành mến cảm đạo mùi
Quy y Phật Pháp rèn trui tiến trình
Giải mê phá chấp do mình
Mến đời quý đạo cảm minh luật Trời
Điện năng khai triển hợp thời
Thương yêu giải tỏa những lời dở hay
Món quà sáng suốt trong tay
Niềm tin không bỏ ngày ngày tự tu.

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng
3 giờ khuya ngày 02-07-93

Ngày 4 tháng 7 năm 1993

7) Hỏi : Bé khó ngủ thâu đêm tại sao ?

Đáp : Thưa, buổi chung hợp nào Bé cũng vui và hòa mình với tất cả bạn đạo, nói chuyện nhiều, thiền nhiều và ít ngủ, cho nên máu có phần cao, tim làm việc nhiều, Bé rất cần nghỉ ngơi sau cuộc sống chung.

Kệ:

Điện năng phát triển dồi dào chuyển
Tận độ thương yêu trợ các miền
Tâm đạo không ngừng chuyển thấp cao
Cùng chung sinh hoạt cảm giao liên.

Thuyết Pháp I

Thầy: Còn cái hồn khi mà xuất ra rồi, sanh ra rồi thì lúc ở trong đó nó cũng có lai vãng nhưng mà khi sanh ra rồi mới thật sự đem hết trăm phần trăm xuống.

Bạn đạo: Hồn vía của những người không tu mà khi chết rồi thì nó phải đi thọ hình ở địa ngục, vậy thì ai dẫn nó đi.

Thầy: Cái đó là nó thuộc về cũng như tôi nói là một cây hàn thọ mà trong lúc nó chết rồi thì có người ta tới rước nó. Mà lúc rước nó nếu nó tu thì nó được đi lên; còn nó không tu thì có tự nhiên có người ta rước nó nghĩa là coi tùy theo khả năng của nó. Nếu mà nó thuộc về trược thì có cái thứ đầu ngựa, đầu này đầu kia, đầu trâu mặt ngựa nó tới nó rước đi cũng như lính tráng ở dưới địa phủ vậy có người rước đi. Cái đó là quy định rồi phải đưa nó xuống tùy theo cái địa ngục nào nhận lãnh nó, từ một tới số mười có chỗ nào mà nhận lãnh nó thì nó được đi cái chỗ đó.

Bạn đạo: Những người mà có tu thiên được ai dắt không?

Thầy: Có tu và thực tâm tu, chơn chánh tu mới được bề trên chứng cho. Mà cũng phải cái đó lúc tu về Vô Vi thì lúc còn sống cũng được đi xuống địa phủ trước. Rồi chết mới được đi luôn người ta rước tùy theo khả năng nó tiến tới tầng nào thì tới tầng đó nó có thể đi lên dễ dãi. Mà chính cái Vô Vi này mỗi đêm nó cũng đi được thì tới lúc nó chết có gì đâu khó khăn chính nó tự đi cũng không phiền ai nữa.

Cho nên, người kêu bằng tu làm phước hiền lương thì đó nó có người độ cho nó cũng như những vị thần thánh độ cho nó để cho nó đi lên cõi được nhẹ nhàng hơn để học tu chứ không phải lên đó là hưởng đâu, cũng tu cũng học tu vậy thôi. Còn những người Vô Vi đây là nó phải tự đi.

Bạn đạo: Khi mà mình xuất hồn được lên cõi trên thì thường phải đi qua cõi địa tiên nhưng mà đi qua cái cõi địa tiên họ mời chào, nếu mà mình ở lại thì ngay kiếp này hay là kiếp sau mới phải đi làm những công việc ở dưới trần như là giáo chủ hay là quốc trưởng. Chớ còn nếu mình không nhận, cương quyết từ chối thì họ có làm gì khó dễ mình không?

Thầy: Không có làm gì khó dễ hết, mình từ chối là mình đã có con đường khác mình tu mình đi lên đi,

từ địa tiên đi lên thiên tiên rồi từ thiên tiên mới qua Phật giới, không có cái gì khó dễ hết, do sự quyết tâm của mọi người thôi. Cái nào sau này nó cũng làm việc hữu ích nhưng mà làm việc siêu hay là phạm thôi.

Bạn đạo: Thừa ở trên cõi thiên tiên thì ai dạy đạo?

Thầy: Thì Phật sự, Phật sự dạy đạo. Muốn đi lên thì chỉ có Phật sự mới dạy được.

Bạn đạo: Thừa Ông Tám cho một ví dụ về cách dạy.

Thầy: Cách dạy là chỉ ảnh hưởng, ví dụ tôi tới đó nhưng mà tôi gặp đó nhưng mà tôi nói chuyện nói không được thì người ta phải bỏ đi. Thì tôi về tôi phải suy tư tại sao tôi gặp, tôi nói chuyện không được? Tôi về tôi cố gắng tu rồi một ngày kia tôi kiếm chuyện, nói chuyện được chỉ cần ảnh hưởng thôi chứ không có nói năng gì.

Bạn đạo: Nhiều người nói có người lên tới cõi thiên tiên quyền luyến không muốn trở về thì sẽ bị đuổi về. Thừa thiên sư ai đuổi về? Và nếu mà có một cái hồn nào quyết định không về thì sẽ ra làm sao?

Thầy: Không về không được, bởi vì cái cơ thể còn chưa hoàn tất công tác của nó. Nhiều người cũng muốn như tôi chẳng hạn muốn đi luôn nhưng mà không được phải trở về bởi vì nó chưa có xong cái nhiệm vụ. Sự công bằng đó ai nắm? Ngọc Hoàng Thượng Đế nắm. Nhiều lần tôi không muốn trở về nhưng mà rốt cuộc bây giờ tôi mới rõ rằng Ngọc Hoàng Thượng Đế không cho, mình phải hoàn tất một khóa rồi mới được đi lên trên.

Bạn đạo: Thừa thế nào là linh thiêng?

Thầy: Linh thiêng, “khi mà lòng cho riêng mới gọi là thần”. Khi mà chúng ta tu cái phần hồn xa bản thể một cách dễ dàng và đi đứng dễ dàng rồi phần hồn được trọn lành nhưng mà vẫn làm việc thế gian đó là linh thiêng. Mà người chết linh thiêng cũng vậy, người chết linh thiêng cái nghiệp nó xong rồi thì nó cũng linh thiêng vậy. Cho nên ở thế gian người ta cầu thần thánh này kia, kia nọ, cũng có linh thiêng ở chỗ đó chứng giám cho người cầu. Còn phần tu về Vô Vi của linh thiêng là cái hồn ít có trở về bản thể, tuy rằng còn sống nhưng mà làm nhiệm vụ ở bên trên.

Bạn đạo: Thấy vía là thấy cái gì?

Thầy: Thấy vía cũng là thấy cái hình thù của một, đàn ông thì thấy một cô nữ đẹp đẽ vừa ý, vừa lòng và trong đó việc gì hai người phải thương lượng, phải làm việc. Về cái vía nó luôn luôn nó phải tùy nơi ý kiến của hồn và nó phải đề nghị cái gì cho nó hòa hợp không có phật lòng hồn được, mới thấy rõ cái vía là cái tiềm thức phu thê của tiền kiếp mấy trăm năm về trước, nguyên căn từ ở trên xuống phân tán đi rồi bây giờ tái ngộ, đó thì không có hình thù nào thích hợp bằng cái hình thù đó, cái hình thù đó mình gặp một lần rồi cứ nhớ mãi mãi, không sao quên được. Đàn bà cũng vậy gặp tiền đồng tươi đẹp mà quyến luyến mãi mãi không quên được.

Bạn đạo: Thưa ông Tám ngũ uẩn giai không là như thế nào?

Thầy: Ngũ uẩn giai không như tôi nói nghĩa là ở dưới này có ngũ tạng, có ngũ hành, thấy không? Còn bên trên là chủ trương của bên trên sự thanh nhẹ của ngũ tạng, ngũ hành ở bên trên, thì nó biến hóa vô cùng kêu bằng giai không, nó nhẹ tới vậy đó. Cho nên, những người mà đi ra được thì trong nháy mắt người ta tới nơi, nó nhờ ngũ uẩn giai không đi dễ dãi. Còn nó ôm ngũ tạng trần trược như thế gian thì lâu lắm, nói chuyện cũng lâu làm việc cũng lâu, cái gì cũng lâu.

Bạn đạo: Vậy cái điển của ngũ tạng khi lên tới bộ đầu thì hóa thành ngũ uẩn.

Thầy: Ngũ uẩn là trên bộ đầu mình, nó hóa thành ngũ uẩn. Ngũ uẩn cái đó nó cũng từ chủ trương của ngũ tạng và ngũ hành của cơ thể. Cũng như bộ đầu, cặp mắt, cặp tai, cái miệng, lỗ mũi là ngũ uẩn nhưng mà đi lên trên nó giai không. Cho nên, khi ngồi thiền chúng ta ngồi thiền mất cả cái đầu. Ngũ uẩn giai không, không còn cái đầu nữa, nó là chủ trương của bề dưới nhưng mà nó hòa hợp với càn khôn vũ trụ nó thành ra giai không.

Bạn đạo: Thưa có một vài bạn đạo nhận thấy rằng thiền vào giờ tý hay động loạn nhưng lúc thiền vào giờ ngọ và giờ dậu thì dễ mê, thưa ông Tám cái đó tại sao vậy?

Thầy: Cái đó tại cái pháp luân còn kém mà thôi, thiếu làm pháp luân cố gắng làm pháp luân cho nhiều nó khai mở, tiếp tục khai mở cái mạch đốc hơn nữa thì giờ tý nó luôn luôn thanh tịnh hơn mấy giờ kia.

Bạn đạo: Thưa ông Tám cầu cơ có phải rước ma quỷ vào nhà mình không? Cầu có bao giờ Tiên Phật xuống cơ không?

Thầy: Cầu cơ thì chắc chắn là ma quỷ gần hơn. Còn Tiên Phật không phải dễ kêu bằng cầu. Tiên Phật

phải rất thanh tịnh, thanh khiết, không phải là muốn sai lúc nào sai. Cũng như bây giờ chúng ta con người có lòng tham cứ cầu, cầu được việc này, người khác nói cầu giùm tôi, người kia nói cầu giùm tôi. Cái đó là sai Trời Phật làm sao, Trời Phật nào chứng. Cho nên, đại đa số là chỉ ma quỷ mà thôi. Cho nên luôn luôn người ta nói những vị thiên Tiên cũng nói đừng có cầu cơ. Cầu cơ là ma quỷ nhập cũng ứng nói như Trời Phật chứ không có sự thật là người ta thấy rằng đại đa số là chỉ có ma quỷ nhập không hà, bâng môn tả đạo nhiều hơn. Cho nên, người ta khuyên không nên chơi cái đó. Cũng có phần chơn chánh đối với người có điển và xuất hồn được trong lúc đó những người đó cầu mong ra có sự bảo đảm hơn, bởi vì họ thấy rõ người nào xuống cơ. Còn những người phạm không thấy rõ sẽ bị lợi dụng, mà nhiều khi người ngồi đồng cốt nó cũng giả luôn. Bởi vì giả làm sao? Hỡi nào tới giờ nó không biết chữ nghĩa mà nó biết làm thơ làm thi được nhưng mà phần thiêng liêng ứng trong bản thể nó giỏi hơn nó tác thơ, tác thi như Phật như Tiên, biết tánh ý người phạm, rồi nói ra rất hay.

Bạn đạo: Thưa cái việc khai mở luân xa thì có theo thứ tự nào không?

Thầy: Khai mở luân xa thì nó phải có thứ tự chứ. Thứ nhất đó là khi mà nó mở được trung tim bộ đầu hay là trung tim chơn mảy thì nó mới mở ngay chỗ chân tâm chỗ này nó có chữ vạn mở ra trước hơn các tạng khác. Bởi vì cái tâm nó hướng về Phật thì nó sẽ mở cái đó về trước hết. Nếu mà chỗ đó không mở được trước làm sao dẫn dắt mấy cái tạng kia được. Cho nên, phải mở cái đó trước hết. Cho nên, kêu mình niệm Phật, niệm danh Cha là mở về sự thanh tịnh trước hết. Chỗ đó nó mở trước, rồi lần lượt tùy thuộc trong cơ thể nó sẽ mở theo, cái đó lệ thuộc vào cái chơn chánh nó phải mở trước hết, rồi nó mới dẫn tất cả vạn linh tiến hóa được.

Bạn đạo: Vậy tức là cái rún mở trước hết.

Thầy: Không. Trên này trước nè. Nó chuyển trên này cái nó mở trụ hóa luân xa nó mở ra thì cái tâm nó mới thấy thoi thoi và nó thích tu, nó thấy nó nhẹ nhàng.

Bạn đạo: Thưa ông Tám cái công dụng của ấn tam muội là thế nào?

Thầy: Công dụng của ấn tam muội nó cũng như là một cái phép để chuyển hóa toàn thân và ngăn ngừa tất cả những sự ngoại xâm trong lúc nó thiền. Cái đó nó cũng phải có trình độ nó mới dùng được. Còn người không có trình độ xử dụng ấn tam muội đó nó lại nặng thêm. Rồi nó mở được bộ đầu rồi, nó dùng

cái đó nó có lợi hơn. Còn chưa mở bộ đầu nó đem nó chặn chỗ đó cũng như nó lung tung nó vọng động thêm. Người tu lâu nhẹ tự nhiên nó bắt ẩn tam muội hà.

Bạn đạo: Thưa hôm qua chúng tôi có hỏi về chữ thiêng liêng mà hình như có lẽ chúng tôi nói không rõ thành ra ông Tám nghe lầm là thiên nhiên. Tôi muốn hỏi là thiêng liêng?

Thầy: Thiêng liêng nói về phần hồn. Thiêng liêng thuộc về phần hồn. Thiêng liêng là nó hòa hợp với bề trên khi bất cứ một hành động gì nó cũng hướng

thượng và nhắm mắt là nó đi lên kêu bằng thiêng liêng, chứ không có vụ đi xuống thế gian.

Bạn đạo: Ma quỷ cũng là hồn vậy cũng có thể gọi nó là thiêng liêng được không?

Thầy: Nó là thiêng liêng. Nó đi trong cái giới nhẹ nhưng mà nó trược hơn cái giới Tiên, giới Phật.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal ngày 19/01/1980)



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 28 tháng 7 năm 1973

Loạn mê truy kích tâm nan toại
Tự giải tự phân lý trí tài
Nghịch cảnh trùng trùng sanh tại thế
Quyết tâm tu luyện pháp lâm đài

Thế tình nhiều động chẳng sai
Thân người cũng vậy ngày ngày bất an
Muốn sao tiến đạt thiên đàng
Hồn không lối thoát chàng nàng khổ đau
Bất minh thiên địa nhiệm màu
Thanh bần sắp đặt cơ cầu khác nhau
Bản thân chẳng khác chiếc tàu
Tự mình thiện ác nhiệm màu tiến thân
Cảm thông tứ đại xa gần
Quy nguyên chơn trạng tự lần tiến tu
Tu cho tam giới khỏi mù
Chơn tâm sáng suốt dẹp ngu thế tình
Chăm lo sửa chữa phận mình
Bất minh lai xứ duyên tình dở dang
Sớm lo trở lại thiên đàng
Quê xưa chốn cũ chàng nàng yên vui
Chẳng gây thêm phức tạp mùi
Chung vui tiên cảnh rèn trui tiến lần
Phật tâm mỗi kẻ mỗi phần
Giữ cho thông suốt tiến gần Phật Tiên
Tiền duyên tái ngộ bỏ phiền
Tâm tâm tương ứng tùy duyên khởi hành.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Bốn Mươi Sáu

ĐẠO ĐỊA NGỤC VẠC DẦU SÔI

Phật sống Tế Công
Giáng ngày 23 tháng Giêng năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

*Hiệu đạo như đồng lập lệ lưu
Ân cần dục đãi lạc thời hưu
Khai hoài nghinh đắc xuân phong ý
Đối nguyệt đàn cầm thạch điểm đầu.*

Dịch

Học đạo cũng như lệ nền trào
Thiết tha đợi lúc nghỉ tiêu dao
Trút sầu nghênh đón mùa xuân mới
Trăng đá đàn ca ý dạt dào.

Tế Phật: Năm mới Mậu Ngọ, lần đầu tiên đạo âm phủ viết sách, ngày xuân còn tràn trề khí xuân, rất tốt cho sự mở đầu công việc. Dương Sinh sửa soạn đạo địa ngục.

Dương Sinh: Bạch thầy con đã chuẩn bị xong, kính mời thầy lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Bạch thầy con đã xuống rồi, bữa nay mình dạo thăm ngục nào?

Tế Phật: Hôm nay dạo Ngục Vạc Dầu Sôi, phía trước Ngục Quan sẵn sàng nghênh đón chúng ta.

Dương Sinh: Quả nhiên phía trước có một đoàn người ngựa cảm tình chan chứa. Phải mau hướng về phía Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân làm lễ ra mắt.

Ngục Quan: Chớ quá chấp lễ. Bữa nay Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm chúng tôi rất hoan nghênh. Bản ngục có tên gọi là “*Ngục Vạc Dầu*”

” thuộc quyền cai quản của Đệ Thất Điện. Hai vị phụng chỉ tới đây trải bao gian lao vất vả, đó thực là công quá lớn.

Tế Phật: Ngục Quan quá khen, quý vị cũng lao khổ vì suốt ngày phải canh gác tội phạm chẳng được an nhàn thư thái chút nào.

Ngục Quan: Chúng tôi chỉ biết cố gắng hoàn thành trách nhiệm để mong cảm hóa tội hồn, cho nên rất hao tổn tinh thần. Nếu như chúng tôi được vinh hạnh cùng quý vị thực hiện công đức khuyến đời, độ người bằng cách soạn sách lập thuyết thì hẳn là thay Trời giáo hóa. Xin mời hai vị theo chúng tôi vào trong.

Dương Sinh: Đã tới cửa ngục, hai bên có âm binh canh gác nghiêm ngặt, chỉ có vào chứ không có ra e rằng thời gian giam giữ rất dài. Trong ngục bày biện sơ sài, nhìn không được đẹp mắt. Có một cái nồi cực lớn hình thù giống như nồi luộc heo, luộc rau ở các làng quê, phía dưới âm binh đốt lửa cháy đỏ rực, trong nồi dầu sôi sùng sục giống hệt cảnh dương gian thường nói là “*vạc dầu sôi*”. Âm binh áp giải tội hồn tới gần dùng đinh ba đâm rồi thả vào nồi, tội hồn chỉ kịp hét lên được một tiếng sau đó chìm ngay xuống đáy nồi. Dầu sôi thì vô tình, chỉ trong chớp mắt thịt da tiêu hết, chỉ còn tro lại bộ xương trắng toát. Xin hỏi Ngục Quan hình phạt này là loại hình phạt gì? Tội hồn phạm loại tội ác nào mới phải vào đây chịu hình phạt này?

Ngục Quan: Hình phạt quăng tội hồn vào nồi dầu sôi là hình phạt nặng nhất của Đệ Thất Điện. Dương gian nói “*thả vạc dầu*” đó là hình phạt cực nghiêm để trị yêu tinh ác quỷ, nay bản ngục cũng dùng hình phạt này để trừng trị những kẻ đã phạm tội cực ác ở thế gian, cho nên các tội hồn sau khi chết mà phải

tới đây chịu cực hình thì đều là những kẻ lúc sống đại gian ác.

Dương Sinh: Phần lớn họ đã phạm vào những tội gì?

Ngục Quan: Lúc còn sống các tội hồn đó đã phạm vào các tội như là: là cướp trộm, đả thương, giết người, loạn luân, tham nhũng, đánh thuốc độc, hại tính mạng người, phản bội lẽ Trời. Chết đi phải chịu các hình phạt ở các ngục khác xong còn phải tới đây chịu hình phạt tối nghiêm trọng này.

Dương Sinh: Ngoài các tội phạm kể trên còn có tội phạm nào khác tới đây chịu hình phạt tối nghiêm trọng này không?

Ngục Quan: Nếu như lúc sống chuyên dùng pháp thuật hại người, sau khi chết các tội hồn đó cũng phải tới đây nhận lãnh hình phạt này để cho tà pháp tiêu tan.

Dương Sinh: Thừa Ngục Quan có thể ra lệnh cho âm binh áp giải vài tội hồn chưa bị ném vào nồi tới đây để tôi phỏng vấn họ được chăng?

Ngục Quan: Được lắm. Lệnh Tướng quân dẫn mấy tội hồn tới đây để nó cung khai.

Tướng Quân: Xin vâng lệnh.....Tội hồn đã tới, mời Dương Thiện Sinh tra hỏi.

Dương Sinh: Xin hỏi bà cụ già, có sao cụ phải tới đây chịu hình phạt này?

Tội Hồn: Tôi lúc sống thuộc loại tú bà ở lầu xanh, suốt cuộc đời tôi chuyên môn dụ dỗ, dẫn mỗi gái tở, kiếm tiền bằng cách buôn da bán thịt, sau khi chết bị xử đây tại ngục Bùn Phấn Nước Tiều rồi Ngục Mối Ruột và bây giờ là ngục Vạc Dầu Sôi. Minh Vương thực quả tàn nhẫn vô cùng, tôi lúc sống chỉ biết làm tiền, không tin quỷ thần, sau khi chết mới rõ khó thoát khỏi cảnh địa ngục.

Ngục Quan: Người là kẻ lòng dạ quá bất nhân, chẳng hề nghĩ tới cảnh đồng bào cùng chung cốt nhục, mi dùng tiền mua bán phụ nữ, đẩy người xuống giếng. Đạo đức nhân tính của mi đâu? Nếu không đẩy mi vào nồi dầu sôi mà luộc thì những mầm mống ác độc trong cơ thể mi làm sao trừ tuyệt nổi?

Dương Sinh: Xin hỏi anh kia, tuổi tác còn trẻ có sao lại vào đây chịu hình phạt đau đớn này, trên mình lại còn lưu dấu tích máu me, hai tay ôm khu vết thương, luôn mồm kêu đau nhức, đầu óc rối bời, hình dung đúng là kẻ bất lương. Chẳng rõ lúc sống đã phạm phải tội gì tới nỗi sau khi chết phải đến đây chịu hình phạt này?

Tội Hồn: Bây giờ tôi thật là hối hận, lúc sống chẳng chịu học hành, suốt ngày lập bè lập đảng với

đám du côn, đánh bài bị thua quýt nợ. Cuối cùng sinh ra trộm cướp chẳng may sa lưới, tòa án xử tử hình, bị hành quyết mà thác. Hiện thời vết thương do đạn bắn vẫn còn đau nhức. Sau khi chết lại bị đầy khắp các ngục cuối cùng còn giải giao qua Đệ Thất Điện. Diêm Vương vô tình phán đây tội tại Ngục Vạc Dầu Sôi. Hiện thời luôn luôn kinh hoàng khủng khiếp, chẳng được một phút yên ổn, hy vọng người đời phải biết yên phận giữ mình. Vặt cướp của người nuốt chẳng trôi, ăn chẳng nổi, uống công thầy dạy dỗ, công cha mẹ sinh thành dưỡng dục, ơn nghĩa sâu dày này chẳng biết tới bao giờ mới đền đáp nổi?

Tế Phạt: Phép nước chí công, tại mi đi tìm đường chết, cuối cùng phải ăn kẹo đồng mà thác. Nếu mi còn được một chút lương tri, kiếp sau phải ráng lo tu.

Dương Sinh: Xin hỏi vị này, có sao người lại phải tới đây thụ hình?

Tội Hồn: Lúc sống, trong một phút quẫn trí vì say sưa tranh giành giết luôn hai người một lúc, bị tòa kết án tử hình. Sau khi chết bị hành hạ cùng khắp các điện, nay lại giải giao qua ngục này, thấy dầu sôi sùng sục trong nồi, thịt da tiêu tan, hối hận chỉ vì một phút sai lầm mà tạo thành đại tội.

Ngục Quan: Giết người thì phải đền mạng, lời nói từ xưa quả là sáng suốt, dưới tay mi đã từng coi mạng sống con người như con kiến, bây giờ bị bỏ vạc dầu sôi há mi lại sợ sao? Nếu như không quăng mi vào vạc dầu sôi thì máu của kẻ bị mi giết chẳng thể khô.

Dương Sinh: Xin hỏi ông lão này có sao ông phải vào đây?

Tội Hồn: Lúc sống tôi học rành nghề đạo pháp, đặc biệt một mình được thầy bí truyền cho, người đời thường gọi là “*Phù Từ Tiên*”. Phàm hề ai có tiền trả là tôi làm phù làm phép khiến cho tinh thần người ta thác loạn, gia đình bất an, phá hoại hôn nhân, không một hành vi nào bỏ sót. Lại còn dùng tà thuật làm cho phụ nữ mê mẩn tâm thần để bày trò gian dâm, lúc sống có thể nói là vô cùng sung sướng. Sau khi chết Diêm Vương cả giận phán xử tội tôi, tôi liền sử dụng tà thuật đầu phép, không ngờ âm binh ở địa ngục đoàn kết đánh lại, khiến tôi đại bại, bữa nay bị quăng vào vạc dầu sôi, tà pháp tiêu tan chẳng còn gì. Ôi! Có pháp mà không xử dụng đúng theo đường chính trực, sau khi chết thật là quá thảm.

Ngục Quan: Mi phản đạo phản Trời, mượn tà thuật hại người quả là tên ma đạo, âm phù tối kỵ thuật sĩ làm phép hại người. Phàm thuật sĩ bất chính không

một kẻ trốn thoát khỏi hình phạt quăng vạc dầu sôi. Khuyên những kẻ học pháp ở thế gian, tôn kính giữ đúng lời thầy dạy cùng phát huy, đem sở học cứu người giúp đời, ắt sau khi chết được gia nhập đạo thân, đạo tiên, còn không ắt sẽ nhập vào ma đạo, không thể không thận trọng.

Dương Sinh: Xin hỏi Ngục Quan tội hồn vừa bị quăng vạc dầu sôi chỉ còn bộ xương, nếu vớt ra dùng nước hoàn hồn tưới lên, xác thân trở lại nguyên hình, nếu như lại bị thụ hình lần nữa thì cảm giác của tội hồn sẽ ra sao?

Ngục Quan: Bị thả vào vạc dầu đau đớn vô cùng và thân không còn dính da, cảm giác giống hết kẻ bị dìm vào nước trước tiên ngạt thở, sau đó nóng bỏng

rồi ngất lịm. Phàm kẻ có ma thuật, tà pháp lúc ném vào vạc dầu sôi sẽ bị “*phá công*”.

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã tiếp đãi vô cùng nồng hậu. Xin cáo từ.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương sinh: Con đã sẵn sàng. Mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường...

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

